

Bản án số: 70A/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 09-12-2024

V/v Yêu cầu không công nhận cha cho con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du

Ông Nguyễn Văn Trình

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 380/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu không công nhận cha cho con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26-11-2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1974. Địa chỉ thường trú: tổ B phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ liên hệ: 101 đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1972. Địa chỉ: C đường L, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 09-10-2024, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương L trình bày:

Bà Nguyễn Thị Phương L và ông Nguyễn Văn M kết hôn với nhau vào năm 1992, theo bà L trình bày do giấy đăng ký kết hôn bị thất lạc nên năm 2005 bà và ông M đăng ký kết hôn lại tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh

Thái Bình. Trong quá trình chung sống, vì bất đồng quan điểm nên vợ chồng bà đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Theo giấy khai sinh và Quyết định thuận tình ly hôn thì bà Nguyễn Thị Phương L và ông Nguyễn Văn M có hai con chung là Nguyễn Việt H, sinh ngày 26/7/1996 và Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/6/2014. Tuy nhiên theo bà L thì cháu Nguyễn Tuấn A không phải con ruột của ông Nguyễn Văn M. Vì con Nguyễn Tuấn A sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của bà với ông M nên trên giấy khai sinh của Nguyễn Tuấn A số 234/2014 đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, TP Đà Nẵng ngày 29/7/2014 thì ông Nguyễn Văn M là cha đẻ của Nguyễn Tuấn A. Hiện nay bà L đang bị bệnh ung thư giai đoạn 3, bệnh hiểm, tiên lượng xấu và không chữa được. Do đó, bà Nguyễn Thị Phương L yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Nguyễn Văn M không phải là cha đẻ của Nguyễn Tuấn A để bà làm thủ tục thay đổi hộ tịch và làm thủ tục giám hộ cho con.

Tại bản tự khai đề ngày 28-10-2024, biên bản hòa giải ngày 26/11/2024, đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 26/11/2024 bị đơn ông Nguyễn Văn M trình bày:

Ông Nguyễn Văn M thống nhất với kết quả giám định của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng cũng như trình bày của bà Nguyễn Thị Phương L, xác định ông không phải là cha đẻ của Nguyễn Tuấn A. Đồng thời ông có đơn đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt ông.

Ngày 05-11-2024, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ có Quyết định trưng cầu giám định số 23/2024/QĐ-TCGD để xác định giữa ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị Phương L và Nguyễn Tuấn A có quan hệ huyết thống cha, mẹ - con hay không.

Tại kết luận giám định số 87/KL-C09C ngày 18-11-2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, V, kết luận: Nguyễn Tuấn A là con đẻ của Nguyễn Thị Phương L, không phải con đẻ của Nguyễn Văn M.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định tại: Các điều 203, 205, 208 đến 211, 220, 233; các Điều từ Điều 239 đến Điều 243; Điều 247; Điều 249 đến Điều 252; Điều 258 và Điều 260 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Phương L đối với ông Nguyễn Văn M về việc “*Yêu cầu không công nhận cha cho con*”, xác định ông Nguyễn Văn M không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/6/2014.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương L khởi kiện yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn M không phải là cha đẻ của Nguyễn Tuấn A là tranh chấp về “*Yêu cầu không công nhận cha cho con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[1.2] Về thẩm quyền: Bị đơn ông Nguyễn Văn M có nơi cư trú tại C đường L, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn M có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương L về việc xác định ông Nguyễn Văn M không phải là cha đẻ của Nguyễn Tuấn A thì thấy:

Bà Nguyễn Thị Phương L và ông Nguyễn Văn M kết hôn vào năm 1992, do giấy đăng ký kết hôn bị thất lạc nên năm 2005 bà P, ông M đăng ký kết hôn lại tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Đến năm 2020 thì bà L, ông M thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Theo giấy khai sinh và Quyết định thuận tình ly hôn thì bà Nguyễn Thị Phương L và ông Nguyễn Văn M có hai con chung là Nguyễn Việt H, sinh ngày 26/7/1996 và Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/6/2014. Tuy nhiên yêu cầu khởi kiện và theo trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương L, bị đơn ông Nguyễn Văn

M thống nhất xác định Nguyễn Tuấn A không phải là con đẻ của ông Nguyễn Văn M.

Tại kết luận giám định số 87/KL-C09C ngày 18-11-2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, V, kết luận: Nguyễn Tuấn A là con đẻ của Nguyễn Thị Phương L, không phải con đẻ của Nguyễn Văn M.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương L, xác định ông Nguyễn Văn M không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/6/2014 theo giấy khai sinh số 234/2014 đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, TP Đà Nẵng ngày 29/7/2014.

Bà Nguyễn Thị Phương L có quyền liên hệ với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để làm thủ tục thay đổi hộ tịch cho cháu Nguyễn Tuấn A theo quy định pháp luật.

[3] Về chi phí giám định: Chi phí Trưng cầu giám định ADN là 11.446.500 đồng, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Phương L phải chịu (đã thu và đã chi trong quá trình tố tụng).

[4] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Phương L tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà L đã nộp.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các điều 88, 101 và 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

II. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Phương L đối với ông Nguyễn Văn M về việc “*Yêu cầu không công nhận cha cho con*”.

2.1. Xác định ông Nguyễn Văn M không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/6/2014 theo giấy khai sinh số 234/2014 đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, TP Đà Nẵng ngày 29/7/2014.

Bà Nguyễn Thị Phương L có quyền liên hệ với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để làm thủ tục thay đổi hộ tịch cho cháu Nguyễn Tuấn A theo quy định pháp luật.

2.2. Về chi phí trưng cầu giám định và án phí:

Chi phí Trưng cầu giám định ADN là 11.446.500 đồng, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Phương L phải chịu (đã thu và đã chi trong quá trình tố tụng).

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Phương L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Phương L đã nộp theo biên lai số 0001943 ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, bà L đã nộp đủ án phí.

2.3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND p. Hòa Khánh Nam;
- Dương sự;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu: TA, VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Cường